TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀ VANG** **TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2022/QĐST-DS	*Hòa Vang, ngày 26 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 125/2021/TLST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thành T, sinh năm: 1994; địa chỉ: Thôn X, TT N, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam; địa chỉ liên hệ: Số X đường M, phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Đỗ Thanh N, sinh năm: 1994; địa chỉ: xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. (Hợp đồng ủy quyền ngày 15.10.2021 do Văn phòng Công chứng P chứng nhận số 1845).

* Bị đơn: Ông Trần Quốc K, sinh năm: 1990; địa chỉ: Khu B, Lô X, Khu Tái Định Cư H, xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Phan Thị T, sinh năm: 1995; địa chỉ: K đường T, phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng (Giấy ủy quyền ngày 01.12.2021 do Văn phòng Công chứng N chứng nhận số 4070 quyển số 01/2021TP/CC/HĐGD).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Thái T, sinh năm: 1985; địa chỉ: Lô Y, Khu tái định cư H, xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.
- Bà Phan Thị T, sinh năm: 1995; địa chỉ: K đường T, phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.
- Ông Lương Quốc Đ, sinh năm: 1989; địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; địa chỉ liên hệ: Số X đường M, phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Ông Đoàn Ngọc H, sinh năm: 1997; địa chỉ: K đường L, tổ Y, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; địa chỉ liên hệ: Số X đường M, phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm: 1990; địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; địa chỉ liên hệ: địa chỉ liên hệ: Số X đường M, phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Trần Quốc K và bà Phan Thị T xác nhận còn nợ ông Nguyễn Thành T số tiền đặt cọc là 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng), trong đó:

- Ông Trần Quốc K xác nhận nợ ông Nguyễn Thành T số tiền đặt cọc là 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng).

- Bà Phan Thị T xác nhận nợ ông Nguyễn Thành T số tiền đặt cọc là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

- Ông Trần Quốc K và bà Phan Thị T cam kết trả dứt điểm số tiền trên cho ông Nguyễn Thành T từ ngày 18.4.2022 đến ngày 18.5.2022.

Trường hợp ông Trần Quốc K và bà Phan Thị T vi phạm thời hạn cam kết trả nợ nêu trên thì ông Nguyễn Thành T sẽ yêu cầu thi hành án để thu hồi nợ.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Án phí dân sự sơ thẩm là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) ông Trần Quốc K và bà Phan Thị T tự nguyện chịu, trong đó: ông Trần Quốc K là 7.500.000 đồng (Bảy triệu, năm trăm nghìn đồng), bà Phan Thị T là 2.500.000 đồng (Hai triệu, năm trăm nghìn đồng).

Hoàn trả cho ông Nguyễn Thành T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) theo biên lai thu số 0004008 ngày 05.10.2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- *VKSND huyện Hòa Vang;*
- *Chi cục THADS huyện Hòa Vang;*
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diệp